

Số: /KH-UBND

Hội Hoan, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Hội Hoan năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện kế hoạch số 184 /KH-UBND, ngày 07 tháng 7 năm 2025, của UBND tỉnh Lạng Sơn kế hoạch về Cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2025.

UBND xã Hội Hoan xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 60-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 184 /KH-UBND, ngày 07 tháng 7 năm 2025, của UBND tỉnh Lạng Sơn kế hoạch về Cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2025.

- Nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải xác định rõ trách nhiệm của cơ quan và người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai thực hiện CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn xã.

Các nhiệm vụ công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tạo được sự chuyển biến rõ nét, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của xã phát triển nhanh và bền vững; xây dựng nền hành chính dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, phục vụ Nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức và hành động sáng tạo, đổi mới lề lối làm việc trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan

hành chính nhà nước.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường Chỉ số CCHC năm 2025 của xã tăng từ 01 bậc trở lên so với năm 2024.

- Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đã giao dịch và nhận kết quả (SIPAS) giải quyết hồ sơ TTHC năm 2025 đạt từ 80% trở lên.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo quy định của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh CCHC. Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tin, bài CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC trên trang thông tin điện tử của xã, trang thông tin điện tử của các cơ quan và các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với tình hình thực tế.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) (nếu có) được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền;

- 100% các vấn đề phát hiện qua theo dõi, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Xây dựng, ban hành rà soát văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của địa phương; tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống, bảo đảm pháp luật được triển khai thực hiện hiệu quả.

- Thực hiện tự kiểm tra và chuẩn bị các điều kiện kiểm tra văn bản QPPL khi có văn bản từ cấp trên; rà soát văn bản QPPL (nếu có) để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Đăng ký, cử cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL, tham gia các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Nghiên cứu các TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh để tiến hành rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các thủ tục hành chính (TTHC) có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt 100% trở lên.

- 100% hồ sơ TTHC đề chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Hoàn thành rà soát, đơn giản hóa đối với 100% TTHC nội bộ đã được công bố.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách TTHC của tỉnh, của huyện, xã giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Kiện toàn bộ phận một cửa đáp ứng yêu cầu của nền hành chính công vụ.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2025; kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất UBND tỉnh cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Công bố TTHC, danh mục TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo tiến độ, nội dung theo quy định. Công khai TTHC, địa chỉ tiếp nhận và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị, tiến độ, kết quả giải quyết TTHC, kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định đối với cán bộ, công chức có hành vi những thiếu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc đề chậm, muộn nhiều lần. Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công của xã, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Triển khai, thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025; bảo đảm các nội dung thực hiện trong năm 2025 hoàn thành theo đúng tiến độ.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định¹; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Vận động, khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Bố trí số lượng người làm việc đảm bảo trong chỉ tiêu cấp trên giao.

- Rà soát các văn bản ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cán bộ công chức phù hợp với văn bản quy định và thực tiễn.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết² của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan theo quy định³ phù hợp với thực tiễn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo hướng dẫn của cấp trên.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu: Hoàn thành 100% chỉ tiêu Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được giao năm 2025.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức theo quy định, khuyến khích, tạo động lực để cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tận tụy phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh rà soát, quy hoạch, bổ nhiệm

¹ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

² Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

³ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

để tăng cường củng cố, kiện toàn cán bộ, công chức đảm bảo những cán bộ, công chức làm việc trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng phải thực sự liêm chính, có đạo đức, phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

Thực hiện các quy định⁴ về chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút người có trình độ chuyên môn cao theo quy định; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của xã; tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyển đổi số, bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm công chức.

Tăng cường công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức xã đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc phù hợp với thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ; biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

Tiếp tục đôn đốc cán bộ, công chức thường xuyên, kịp thời cập nhập thông tin dữ liệu cán bộ, công chức trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, bảo đảm thông tin luôn Đúng-Đủ-Sạch-Sống.

6. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên trong năm.
- Thu ngân sách hàng năm vượt 10% dự toán giao.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2025; thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã.

- Triển khai nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt dự toán được giao bao gồm cả thu điều tiết ngân sách. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, xây dựng lộ trình thu cụ thể hàng tháng, hàng quý sát đúng với thực tế phát sinh.

- Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

⁴ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND 13/07/2022 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh ban hành danh mục trình độ, chuyên ngành khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh.

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết còn hiệu lực và có giá trị tái sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ DVCTT toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt 90%.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua DVCTT toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt 80%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán trực tuyến của DVCTT đạt 100%

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, chương trình, kế hoạch của xã theo các văn bản của cấp trên

- Tiếp tục triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định.

- Sử dụng có hiệu quả các nền tảng, ứng dụng dùng chung của tỉnh đã triển khai như: hệ thống thư điện tử công vụ; hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các cơ quan thực hiện liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương tạo nền tảng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; sử dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, bảo đảm kết nối liên thông, tích hợp đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban chỉ đạo cải cách hành chính xã

Tham mưu UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn xã; chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tại cơ quan, được phân công theo lĩnh vực phụ trách; kịp thời đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC, báo cáo UBND xã theo quy định.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

a, Chủ trì, phối hợp, cùng các bộ phận liên quan, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, có trọng tâm,

trọng điểm nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về công tác CCHC năm 2025.

b, Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên trang thông tin điện tử của xã, xây dựng chuyên trang về CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC vào báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi được yêu cầu gửi UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, báo cáo tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng, ban ngành xã đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC xã năm 2025.

c) Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, việc thực hiện hiệu quả Kế hoạch này, kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND xã những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác CCHC của xã về Sở nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

d) Tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2025 của xã theo hướng dẫn của tỉnh.

3. Phòng Kinh tế

Căn cứ tình hình thực tế cân đối ngân sách xã cho hoạt động cải cách hành chính, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí (nếu có) thực hiện kế hoạch theo quy định.

4. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Tiếp nhận, số hóa, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Kiểm soát thủ tục hành chính theo thẩm quyền;

- Xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND cấp xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính xã Hội Hoan năm 2025./.

Nơi nhận:

- Thường trực ĐU; TT HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ xã;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đinh Long Xuyên